

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA VÌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 163^A/2023/HNGĐ-ST

Ngày 13/4/2023

“*V/v: Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thuật; Ông Lê Văn Hoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13/4/2023, tại Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 481/2022/TLST-HNGĐ ngày 25/10/2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 10/03/2023 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn X, xã TM, huyện BV, thành phố Hà Nội.

+ Bị đơn: Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn Y, xã TM, huyện BV, thành phố Hà Nội.

(Chị Ph có mặt, anh H vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Tại đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 25/10/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ph trình bày: Tôi và anh H tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Thuận Mỹ ngày 04/9/2019. Sau kết hôn vợ chồng chung sống tại nhà anh Nguyễn Duy H tại thôn 4, xã Thuận Mỹ. Sau khoảng 6 tháng chung sống vợ chồng có mâu thuẫn, tôi chịu áp lực phải sinh con từ gia đình anh H, anh H không chia sẻ với tôi mà còn bỏ đi làm thuê qua bên kia sông Đà, thỉnh thoảng mới về nhà. Tôi ở nhà anh H thêm khoảng 6 tháng nữa và nhận thấy vợ chồng không thể tiếp tục chung sống nên bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở thôn 6, xã Thuận Mỹ. Vợ chồng ly thân mỗi người một nơi từ đó đến nay. Trong thời gian ly thân vợ chồng không còn quan tâm liên lạc với nhau. Nay tôi nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên xin ly hôn anh H.*

- Về con chung: Tôi và anh H không có con chung.

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Ba Vì tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn anh Nguyễn Duy H đều không tham gia tố tụng.

Quá trình thu thập chứng cứ tại chính quyền địa phương xã Thuận Mỹ, cùng bố mẹ đẻ anh Nguyễn Duy H là ông Nguyễn Duy Tr và bà Nguyễn Thị Th cung cấp thông tin: Anh Nguyễn Duy H là con trai của ông bà, sống cùng nhà. Năm 2019, anh H kết hôn hợp pháp với chị Nguyễn Thị Ph, đăng ký kết hôn tại UBND xã TM, huyện BV. Được hai bên gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục truyền thống. Sau kết hôn, anh H, chị Ph sống cùng nhà với ông bà tại thôn 4, xã Thuận Mỹ. Trong thời gian chung sống giữa anh H và chị Ph có mâu thuẫn cãi nhau, chị Ph bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ cuối năm 2020 đến nay. Đầu năm 2021, anh H bỏ đi làm ăn xa nhà, thỉnh thoảng mới về. Giữa anh H, chị Ph không còn quan hệ tình cảm gì, chị Ph cũng không thực hiện các nghĩa vụ dâu con trong nhà. Về con chung: Anh H và chị Ph không có con chung. Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung: Địa phương không nắm được anh H, chị Ph có những gì, tại địa phương không thấy anh chị có tranh chấp.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: *Về tố tụng*: Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. *Về nội dung vụ án*: Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Nguyễn Thị Ph được ly hôn với anh Nguyễn Duy H. Về con chung: Không có. Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Vì xét xử vắng mặt phía bị đơn là anh H, đề nghị HĐXX chưa xem xét. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ph phải chịu phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn Nguyễn Thị Ph và bị đơn Nguyễn Duy H đều có hộ khẩu thường trú tại huyện Ba Vì nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì. Quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Duy H vắng mặt. Do vậy, HĐXX xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 228 BLTTDS.

[2] Về nội dung tranh chấp:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Nguyễn Duy H kết hôn tự nguyện, đăng ký tại UBND Thuận Mỹ, huyện Ba Vì, Hà Nội ngày 04/9/2019 là hôn nhân hợp pháp. Trong thời kỳ hôn nhân, vợ chồng không duy trì được tình cảm gắn bó vợ chồng, vi phạm nghĩa vụ chung sống mà không có sự thỏa thuận khác, chị Ph, anh H sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ tình cảm thời gian dài. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ph, cho chị Ph được ly hôn với anh H là có căn cứ đúng pháp luật.

- Về con chung: Chị Ph, anh H không có con chung

- Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung: Chị Ph trình bày không có, anh Nguyễn Duy H vắng mặt, không trình bày quan điểm giải quyết nên HĐXX không giải quyết vấn đề tài sản chung, công sức, nợ chung trong vụ án này. Trường hợp các bên có

phát sinh tranh chấp, các bên có quyền khởi kiện bằng vụ kiện chia tài sản chung, công sức, nợ chung sau ly hôn.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ph phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 147; Điều 227; 228; 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử: [1]. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ph đối với anh Nguyễn Duy H. Cho chị Nguyễn Thị Ph được ly hôn anh Nguyễn Duy H.

[2]. Về con chung: Không có

[3]. Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung: Chưa giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ph phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ toàn bộ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí chị Ph đã nộp tại biên lai số: AA/2020/ 0060579 ngày 25/10/2022 của Chi cục Thi hành án huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

[5]. Quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Ph được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Duy H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- UBND xã Thuận Mỹ.
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Phúc Thịnh

Nơi nhận:

- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND huyện*
- *Người tham gia tố tụng*
- *UBND xã Tân Lĩnh*
- *THA dân sự*
- *Lưu hồ sơ*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Phúc Thịnh

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- UBND xã Phú Phương.
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Trọng Đức

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trọng Đức

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- UBND xã Phú Phương.
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Trọng Đức

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND huyện*
- *Người tham gia tố tụng*
- *UBND xã Phú Phương.*
- *THA dân sự*
- *Lưu hồ sơ*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Hoàng Trọng Đức